

**Phụ lục VII**  
**Appendix VII**  
**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ**  
**ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/**  
**CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG**

**REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR**  
**SHAREHOLDERS OR INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF**  
**SHARES/CLOSED-END FUND CERTIFICATES**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020  
of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CHỨNG KHOÁN DSC**

**DSC SECURITIES**  
**CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 200/2025/BC-DSC  
No:    /2025/BC-DSC

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2025  
Hanoi, month     day     year 2025

**BÁO CÁO**  
**Về ngày trở thành nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu**  
**REPORT ON THE DAY BECOMING INVESTORS OWNING 5% MORE OF**  
**SHARES**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương VIDIPHA

To:

- The State Securities Commission;
- Vietnam Stock Exchange;
- Ho Chi Minh Stock Exchange;
- VIDIPHA Central Pharmaceutical Joint Stock Company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/Information on individual/ organization:
- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư/Name of individual/organisation: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC**
  - Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**
  - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business



Registration Certificate No., License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue: **29/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 18/12/2006.**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact Address/address of head office: **Tầng 2, Thành Công Building, 80 Dịch Vọng Hậu, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội**

- Điện thoại/Telephone: (024) 3880 3456 Fax: (024) 3783 2189 Website: **www.dsc.com.vn**

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/Affiliated persons/organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates): **Không có**

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/Full name of affiliated persons:

- Quốc tịch/Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/Current position at the public company/fund management company (if any):

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/Relationship with individuals/organisations:

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/Ownership percentage of shares:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/Name & code of shares/fund certificates owned: **VDP**

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above: **024P000001** Tại công ty chứng khoán/At the securities company: **Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction: **1.087.200 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 4,9232%.**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates: **4.365.943 cổ phiếu**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap): **4.365.943 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 19,7700%.**

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became/ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates: **08/10/2025**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons: **4.365.943 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 19,77%.**



10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction:*  
**4.365.943 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 19,77%.**

***Nơi nhận:***

***Recipients:***

- Như kính gửi
- *As the sending part*
- Lưu: VT,...
- Archived:....

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC**  
***DSC SECURITIES CORPORATION***

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)*  
*(Signature, full name and seal - if any)*



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
***Bach Quốc Vinh***

